| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THANH LIÊM**<br>**TỈNH HÀ NAM** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 06/2023/DSST
Ngày: 28 - 9 - 2023.
V/v "Kiện đòi nợ".

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* ông Trần Văn Cảnh;

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Quách Xuân Luyện và bà Lê Thị Hà.

***- Thư ký phiên toà:*** bà Nhiếp Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa***: ông Vũ Đình Tưởng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 06 tháng 09 năm 2023 và ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 04/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 2 năm 2023 về việc *"Kiện đòi nợ"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2023/QĐST-DS ngày 10 tháng 8 năm 2023, Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 03/2023/QĐST-DS, ngày 06 tháng 9 năm 2023; giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Chị Vũ Thị P - sinh năm 1989; địa chỉ: Số 5, ngõ 236 Â C, phường Q A, quận T H, thành phố Hà Nội; có mặt.

**** Bị đơn:*** Anh Vũ Mạnh T - sinh năm 1989; địa chỉ: thôn T T, xã L C, huyện T L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt tại phiên tòa ngày 06 tháng 9 năm 2023, có mặt tại phiên tòa ngày 28 tháng 9 năm 2023.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 09/02/2023, bản tự khai và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Vũ Thị P trình bày:*

Chị và anh Vũ Mạnh T là người quen với nhau, là người cùng xã L C, huyện T L, tỉnh Hà Nam. Từ khoảng cuối năm 2013 thì anh Vũ Mạnh T bắt đầu nhắn tin, gọi điện thoại nói chuyện với chị nhiều lần để đề nghị vay tiền. Do quen biết và tin tưởng anh Vũ Mạnh T nên ngày 21/12/2013 chị đã chuyển cho anh Vũ Mạnh T vay số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) là tiền mặt. Do là người quen nên chị và anh T không có lập giấy vay, mà chủ yếu trao đổi

miệng và qua tin nhắn điện thoại. Từ đó đến nay, chị đã nhiều lần liên lạc yêu cầu anh T trả lại cho chị số tiền trên nhưng anh T đều hứa hẹn nhưng sau đó lại không trả. Khoản tiền này là công sức lao động của chị gom góp được, hiện tại cuộc sống của chị rất khó khăn. Vì vậy, chị làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm buộc anh T phải trả cho chị số tiền gốc là 100.000.000 đồng *(Một trăm triệu đồng)* và tiền lãi phát sinh từ ngày 21/12/2013 đến nay (ngày 09/02/2023), lãi suất là 10%/năm, vậy tiền lài từ 21/12/2013 đến ngày 09/02/2023 là 91.315.000 VNĐ *(chín mươi mốt triệu ba trăm mười lăm nghìn đồng)*. Như vậy tổng số nợ và tiền lãi tạm tính đến ngày 09/02/2023 anh Vũ Mạnh T phải trả cho chị là 191.315.000 VNĐ *(một trăm chín mươi mốt triệu ba tram mười lăm nghìn đồng)* và tiền lãi phát sinh trên số tiền gốc từ ngày 09/02/2023 cho đến khi anh Vũ Mạnh T trả hết số nợ trên.

** Về phía bị đơn – tại biên bản làm việc ngày 22 tháng 09 năm 2023 anh Vũ Mạnh T trình bày:* Khoảng cuối năm 2012, anh cùng với chị Vũ Thị P và một người bạn tên là Trần Thị Thu H (không rõ ngày tháng năm sinh, địa chỉ) có đầu tư vào công ty HGI. Trong thời điểm đó chị P có cho anh vay số tiền 100.000.000 đồng. Số tiền này được chuyển làm nhiều lần và anh cũng đã trả cho chị P tiền lãi nhiều lần thông qua việc chuyển khoản hoặc tiền mặt. Số tiền anh chuyển cho chị P đến nay anh không nhớ cụ thể, lần gần đây nhất anh có chuyển cho chị P số tiền 9.000.000 đồng tiền gốc. Nay chị P khởi kiện yêu cầu anh phải trả cho chị P số tiền gốc là 100.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh, anh xác định tiền gốc anh còn nợ chị P là 91.000.000 đồng, anh nhất trí sẽ trả chị P số tiền trên, còn về yêu cầu lãi thì anh không nhất trí trả cho chị P.

**** Tại phiên tòa ngày 06 tháng 09 năm 2023.***

- Chị Vũ Thị P giữ nguyên quan điểm yêu cầu anh Vũ Mạnh T phải thanh toán cho chị số tiền còn nợ là 191.315.000 VNĐ *(một trăm chín mươi mốt triệu ba trăm mười lăm nghìn đồng)* và tiền lãi phát sinh từ ngày 09/02/2023 cho đến khi anh Vũ Mạnh T trả hết số nợ trên.

**** Tại phiên tòa ngày 28 tháng 09 năm 2023.***

- Chị Vũ Thị P có ý kiến: yêu cầu anh Vũ Mạnh T phải trả cho chị 100.000.000 đồng tiền gốc và 35.000.000 đồng tiền lãi đồng thời chị xin rút một phần yêu cầu khởi kiện cụ thể không yêu cầu anh T phải trả 56.315.000 đồng tiền lãi. Đề nghị Tòa án buộc anh T phải trả cho chị cả gốc và lãi tổng là 135.000.000 đồng trong vòng hai tháng kể từ ngày xét xử.

- Anh Vũ Mạnh T có ý kiến: đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị P về việc anh phải trả cho chị P 135.000.000 đồng (gồm 100.000.000 đồng tiền gốc và 35.000.000 đồng tiền lãi), xong hiện nay điều kiện kinh tế khó khăn nên không thể trả được cả gốc và lãi cho chị P trong vòng hai tháng như chị P đã yêu cầu.

- Ý kiến của Kiểm sát viên:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật; thực hiện đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình; bị đơn cơ bản

thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 463, 465, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Xử:

- Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị P đối với số tiền lãi 56.315.000 đồng chị yêu cầu anh T phải trả.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị P buộc anh Vũ Mạnh T phải trả cho Vũ Thị P số tiền gốc 100.000.000 đồng và số tiền lãi là 35.000.000 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm, anh Vũ Mạnh T phải nộp theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của chị Vũ Thị P có cơ sở xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "Tranh chấp hợp đồng dân sự - Kiện đòi nợ" quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn anh Vũ Mạnh T hiện đang có HKTT tại xã Liêm Cần, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Thanh Liêm.

[2] Về nội dung vụ án: Do có quan hệ họ hàng, quen biết nên anh Vũ Mạnh T đã nhiều lần gọi điện và nhắn tin hỏi vay tiền chị Vũ Thị P, do tin tưởng nên trong khoảng thời gian từ cuối năm 2012 đầu năm 2013, chị P đã nhiều lần chuyển cho anh T vay với tổng số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng). Vì là người quen nên khi cho vay tiền chị P và anh T không viết giấy tờ mà chỉ trao đổi qua tin nhắn và điện thoại. Sau khi cho anh T vay số tiền trên do kinh tế khó khăn chị P đã nhiều lần liên lạc yêu cầu anh T trả lại chị số tiền trên, nhưng anh T không trả. Tại tòa án anh Vũ Mạnh T cũng thừa nhận có vay của chị P số tiền 100.000.000 đồng anh nhất trí sẽ trả cho chị P. Hội đồng xét xử xét thấy: Mặc dù, khi chị P cho anh Vũ Mạnh T vay tiền hai bên không thiết lập giấy tờ vay mượn, nhưng hai bên có trao đổi việc vay mượn qua tin nhắn Zalo đã được Văn phòng Thừa phát lại Ba Đình lập vi bằng ghi nhận sự kiện. Tại phiên tòa chị P anh T thỏa thuận hiện tại anh T còn nợ chị P 100.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi là 35.000.000 đồng, các bên đương sự không thống nhất được phương thức trả nợ. Do đó Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về nợ gốc và lãi, buộc anh Vũ Mạnh T phải có trách nhiệm trả cho chị Vũ Thị P 100.000.000 đồng tiền gốc và 35.000.000 đồng tiền lãi là phù hợp pháp luật.

Việc chị Vũ Thị P xin rút một phần yêu cầu khởi kiện. Hội đồng xét xử thấy việc chị xin rút một phần yêu cầu khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện không bị ai ép buộc. Do đó Hội đồng xét xử sẽ Quyết định đình chỉ đối với yêu cầu xin rút của chị P.

[3] Về án phí: anh Vũ Mạnh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 các điều 147, 217, 218, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Tuyên xử:

**1**. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị P đối với yêu cầu khởi kiện đòi anh Vũ Mạnh T phải trả cho chị 56.315.000 đồng tiền lãi.

**2**. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị P.

- Buộc anh Vũ Mạnh T phải trả cho chị Vũ Thị P số tiền gốc là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) và tiền lãi là 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng). Tổng là 135.000.000 đồng (một trăm ba mươi lăm triệu đồng chẵn).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nợ trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

**3.** Án phí dân sự sơ thẩm: anh Vũ Mạnh T phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 6.750.000 đồng. Trả lại cho chị Vũ Thị P số tiền tạm ứng án phí là 4.783.000 đồng mà chị Phương đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001305 ngày 17/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm.

**4.** Quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án;

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS huyện Thanh Liêm;
- Các đương sự;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Lưu.

**Trần Văn Cảnh**